

PHẦN I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm):

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Từ những thế kỉ tiếp giáp Công nguyên, tôn giáo nào ở Ấn Độ được du nhập vào Đông Nam Á?

- A. Nho giáo. B. Phật giáo. C. Hồi giáo. D. Đạo giáo.

Câu 2. Bộ luật thành văn đầu tiên của Đại Việt có tên gọi là

- A. Hình luật. B. Hình thư. C. Quốc triều hình luật. D. Hoàng Việt luật lệ.

Câu 3. Ở Đại Việt, Phật giáo phát triển mạnh mẽ nhất dưới thời

- A. Ngô - Đinh. B. Đinh - Tiền Lê. C. Lý - Trần. D. Lê - Nguyễn.

Câu 4. Trong khoảng các thế kỉ XV - XVI, tôn giáo nào sau đây được du nhập vào Đại Việt?

- A. Nho giáo. B. Hồi giáo. C. Phật giáo. D. Đạo giáo.

Câu 5. Các triều đại phong kiến ở Việt Nam đều theo thể chế chính trị nào sau đây?

- A. Quân chủ chuyên chế. B. Quân chủ lập hiến.

- C. Dân chủ chủ nô. D. Dân chủ cộng hòa.

Câu 6. Trung tâm chính trị - văn hóa và đô thị lớn nhất Đại Việt trong các thế kỷ X - XV là

- A. Phố Hiến. B. Thanh Hà. C. Thăng Long. D. Hội An.

Câu 7. Các triều đại phong kiến Việt Nam đều chú trọng phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Thương nghiệp. B. Nông nghiệp.

- C. Thủ công nghiệp. D. Hàng hải.

Câu 8. Nền giáo dục, khoa cử của Đại Việt được khởi đầu từ vương triều nào sau đây?

- A. Lý. B. Đinh. C. Ngô. D. Trần.

Câu 9. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm về chữ viết ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A. Chịu ảnh hưởng của chữ viết từ bên ngoài.

- B. Ra đời sớm, trước khi xuất hiện nhà nước.

- C. Có sự đa dạng nhưng thiếu tính thống nhất.

D. Ra đời cùng quá trình du nhập tôn giáo.

Câu 10. Bộ luật nào sau đây được xem là bộ luật tiến bộ nhất thời kì phong kiến Việt Nam?

A. Luật Gia Long. **B.** Luật Hồng Đức. **C.** Hình luật. **D.** Hình thư.

Câu 11. Văn minh Đại Việt đã kế thừa và phát triển yếu tố nào sau đây từ nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc?

A. Tín ngưỡng tốt đẹp. **B.** Phật giáo, Nho giáo.

C. Kỹ thuật làm giấy. **D.** Kỹ thuật in tranh.

Câu 12. Công trình nghệ thuật nào dưới đây được coi là một trong bốn quốc bảo của Đại Việt dưới thời Lý, Trần?

A. Bia Tiến sĩ. **B.** Chuông Quy Điền.

C. Chùa Một Cột. **D.** Quốc Tử Giám.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4,0 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn Đúng (Đ) hoặc Sai (S).

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày giỗ Tổ mừng mười tháng Ba”

(Ca dao)

Lễ hội đền Hùng tại Phú Thọ được tổ chức vào ngày 10 tháng Ba âm lịch hằng năm. Đây là dịp người dân Việt Nam tưởng nhớ công lao dựng nước của các Vua Hùng, thể hiện đạo lý truyền thống “uống nước nhớ nguồn” và tinh thần đại đoàn kết. Năm 2012, UNESCO đã ghi danh Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ Cánh Diều, tr.55)

a. Đoạn tư liệu trên đã tóm tắt lại một tác phẩm văn học dân gian của nước ta.

b. Ngày giỗ tổ mừng 10 tháng Ba âm lịch hằng năm nhằm tưởng nhớ công lao của các Vua Hùng được coi là quốc giỗ của dân tộc ta.

c. Ngày giỗ tổ mừng 10 tháng Ba âm lịch lần đầu tiên được tổ chức vào năm 2012 khi tín ngưỡng này được UNESCO ghi danh.

d. Tín ngưỡng thờ Quốc Tổ Hùng Vương là tín ngưỡng duy nhất của Việt Nam từ xưa cho đến nay.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long, bắt đầu từ thời kì tiền Thăng Long (An Nam đô hộ phủ, thế kỉ VII) qua thời Đinh, Tiền Lê,

phát triển mạnh dưới thời Lý, Trần, Lê sơ. Đây là quần thể kiến trúc đồ sộ, được các triều đại xây dựng trong nhiều giai đoạn lịch sử, là minh chứng cho sự phát triển rực rỡ của văn minh Đại Việt trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục. Năm 2010, Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa Thế giới.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ Cánh Diều, tr.68)

- a.** Thăng Long là kinh đô của nước Đại Việt qua nhiều triều đại phong kiến từ Đinh, Tiền Lê đến Lý, Trần, Lê sơ.
- b.** Những dấu tích để lại trong Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long là một cơ sở để tìm hiểu, nghiên cứu về văn minh Đại Việt.
- c.** Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là một quần thể kiến trúc đồ sộ, còn nguyên vẹn đến ngày nay, được công nhận là Di sản văn hóa Thế giới.
- d.** Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là nơi minh chứng cho sự phát triển rực rỡ của văn minh Đại Việt trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

Độc lập, tự chủ là nhân tố quan trọng của việc hình thành và phát triển nền văn minh Đại Việt. Vị thế độc lập về chính trị dẫn đến ý thức độc lập về văn hóa. Trải qua các triều đại Ngô, Đinh – Tiền Lê, Lý, Trần, Lê sơ, ..., nền độc lập, tự chủ quốc gia tiếp tục được củng cố vững chắc. Đó là điều kiện thuận lợi để xây dựng một nền văn hóa với nhiều nét đặc sắc, tạo nên nền văn minh Đại Việt phát triển rực rỡ và toàn diện.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ Cánh Diều, tr.66)

- a.** Văn minh Đại Việt được hình thành và phát triển dựa trên nền độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt.
- b.** Tất cả các triều đại phong kiến Việt Nam đều có công chống giặc ngoại xâm, bảo vệ và củng cố vững chắc nền độc lập dân tộc.
- c.** Có nhiều nhân tố thúc đẩy văn minh Đại Việt phát triển rực rỡ và toàn diện, trong đó độc lập, tự chủ là một nhân tố quan trọng.
- d.** Từ khi được độc lập về chính trị, nhân dân Đại Việt mới có ý thức độc lập về văn hóa.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

Trong quá trình hình thành và phát triển, người Việt đã tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn minh từ bên ngoài, đặc biệt là văn minh Trung Hoa (thể chế chính trị, luật pháp, chữ viết, tư tưởng Nho giáo, giáo dục, khoa cử, ...); văn minh Ấn Độ (Phật giáo, nghệ thuật, kiến trúc, ...); văn

minh phương Tây (chữ viết, Thiên Chúa giáo,...) góp phần làm phong phú nền văn minh Đại Việt.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ Cánh Diều, tr.66)

- a. Văn minh Đại Việt có sự kết hợp hài hòa giữa các giá trị của văn minh bản địa với các yếu tố du nhập bên ngoài.
- b. Việc tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa từ bên ngoài là nhân tố quan trọng hàng đầu dẫn đến sự phát triển rực rỡ của văn minh Đại Việt.
- c. Văn minh Đại Việt đã tiếp thu thành tựu về tôn giáo của cả phương Đông và phương Tây.
- d. Cư dân Đại Việt tiếp thu thành tựu về chữ viết duy nhất từ nền văn minh Trung Hoa.

PHẦN III. Tự luận (3,0 điểm):

Câu 1 (2,0 điểm). Cho biết những điểm tương đồng về hoạt động kinh tế, đời sống vật chất, đời sống tinh thần của cư dân Chăm-pa và cư dân Phù Nam trong thời cổ đại.

Câu 2 (1,0 điểm). Những yếu tố nào trong đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc vẫn được gìn giữ và lưu truyền cho tới ngày nay?

----- HẾT -----

TRƯỜNG THPT QUẾ SƠN

TỔ SỬ-ĐỊA-KTPL

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN LỊCH SỬ LỚP 10

KIỂM TRA CUỐI KỲ II -NĂM HỌC 2024-2025

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.B	2.B	3.C	4.B	5.A	6.C	7.B
8.A	9.A	10.B	11.A	12.B		

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu	1	2	3	4
Đáp án	SDSS	SDSD	ĐSDS	ĐSDS

PHẦN III: TỰ LUẬN

Câu	Nội dung	Điểm
1	Cho biết những điểm tương đồng về hoạt động kinh tế, đời sống vật chất, đời sống tinh thần của cư dân Chăm-pa và cư dân Phù Nam trong thời cổ đại.	2,0
	- Hoạt động kinh tế: + Chủ yếu là nông nghiệp trồng lúa nước, kết hợp với chăn nuôi, đánh bắt hải sản. + Thủ công nghiệp phát triển đa dạng... + Hoạt động trao đổi, buôn bán với các quốc gia bên ngoài rất phát triển.	0,75
	- Đời sống vật chất: + Lương thực chính là lúa gạo, ngoài ra còn có thịt, cá, rau, củ... + Cư dân có tập quán ở nhà sàn, di chuyển bằng thuyền bè, trang phục đơn giản	0,5
	- Đời sống tinh thần: + Chịu ảnh hưởng chữ viết của Ấn Độ	0,75

	+ Chịu ảnh hưởng các tôn giáo của Ấn Độ như: Hin-đu giáo và Phật giáo. + Tư duy thẩm mỹ phát triển ở trình độ khá cao, thể hiện qua các công trình kiến trúc, điêu khắc, chế tác đồ trang sức...	
2	Những yếu tố nào trong đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc vẫn được gìn giữ và lưu truyền cho tới ngày nay?	1,0
	- Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, ông bà, các vị anh hùng dân tộc....	0,25
	- Một số phong tục tập quán như tục ăn trầu, làm bánh chưng, bánh giầy trong dịp lễ, tết.	0,25
	- Lễ hội, âm nhạc (lễ hội đua thuyền, hát xoan, các nhạc cụ như trống đồng, chiêng, công vv), văn học truyền miệng...	0,25
	- Nghệ thuật điêu khắc, kĩ thuật luyện kim, kĩ thuật làm đồ gốm.	0,25

